

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 26/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 20/5/2022

V/v “*Tranh chấp về
nuôi con sau khi ly hôn*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bình.

2. Ông Lê Hoàng Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thảo Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức
Linh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh tham gia phiên tòa: Bà
Lê Thị Thanh Tốt - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý: 71/2022/TLST-HN&GD, ngày 28 tháng 02 năm 2022 về “*Tranh chấp về nuôi con sau khi ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2022/QĐXXST-HN&GD ngày 15 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2022/QĐST-HNGĐ ngày 27/4/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Dương Phượng Ánh N, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ 11, thôn 1A, xã Trà Tân, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

2. *Bị đơn:* Ông Mai Tấn P, sinh năm 1984; nơi thường trú: Số 324, đường ĐT 766, thôn 2, xã Đông Hà; nơi cư trú: Tổ 11, thôn 1A, xã Trà Tân, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị đơn vắng mặt lần hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện lập ngày 18/02/2022 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Dương Phương Ánh N trình bày: Bà và ông Mai Tấn P có một người con chung tên Mai Dương Hồng Mỹ, sinh ngày 30/01/2014. Năm 2021, bà và ông Mai Tấn P ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 76/2021/QĐST-HNGĐ ngày 27/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, về con chung thì vợ chồng tự thỏa thuận. Tuy nhiên sau khi ly hôn, bà và ông P không thỏa thuận được việc nuôi con. Do đó, bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không yêu cầu ông P phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi thụ lý vụ án, TAND huyện Đức Linh đã thông báo thụ lý vụ án và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn ông Mai Tấn P không chấp hành việc triệu tập của Tòa án, không tham gia tố tụng nên tòa án không thể lấy lời khai của ông P cũng như tiến hành phiên họp theo quy định pháp luật.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về thủ tục: Thẩm phán thụ lý vụ án và Hội đồng xét xử, Thư ký ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện các hoạt động tố tụng để giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật TTDS; Nguyên đơn đã chấp hành và thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy 9inh5 của pháp luật; bị đơn không chấp hành pháp luật.

Về nội dung: Chị N yêu cầu được trực tiếp nuôi con và cháu Mai Dương Hồng Mỹ đã hơn 8 tuổi, cháu có nguyện vọng ở với mẹ, hơn nữa cháu là con gái ở với mẹ sẽ giúp cháu phát triển tốt hơn, nên giao cháu Mỹ cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, kết quả xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp: Trên cơ sở đơn khởi kiện, lời khai và các tài liệu chứng cứ kèm theo, bà Dương Phượng Ánh N khởi kiện yêu cầu giải quyết về quyền nuôi con chung sau khi ly hôn, nên Tòa án đã xác định quan hệ “*Tranh chấp về nuôi con sau khi ly hôn*” là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của BLTTDS 2015.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Tại thời điểm bà N nộp đơn khởi kiện, thì bị đơn ông Mai Tấn P đang cư trú tại thôn 2A, xã Đông Hà và có hộ khẩu thường trú tại thôn 1A, xã Trà Tân. Vì vậy Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 của BLTTDS năm 2015.

Tại phiên tòa, bà Dương Phượng Ánh N vắng mặt, nhưng vào ngày 16/5/2022 bà N đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Mai Tấn P vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Vì vậy, căn cứ theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của BLTTDS năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà N, ông P là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về yêu cầu của bà Dương Phượng Ánh N: Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bà N cho rằng: Sau khi vợ chồng ly hôn, ông P là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Mai Dương Hồng Mỹ tuy nhiên quá trình nuôi con, ông P không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên nhậu say xỉn, mặc dù cháu Mỹ đã được 07 tuổi nhưng ông P lại không cho cháu đi học. Ngoài ra, bản thân bà lại có nghề nghiệp, công việc ổn định do đó bà khởi kiện yêu cầu được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Theo kết quả xác minh ông Mai Tấn Bảy là cha ruột của Mai Tấn P và Công an xã Đông Hà thể hiện: Mai Tấn P sinh sống tại địa phương không có nghề nghiệp và nơi ở ổn định. Quá trình Mai Tấn P nuôi dưỡng con thì cháu Mỹ không được đi học. Tại biên bản lấy lời khai của cháu Mai Dương Hồng Mỹ ngày 14/3/2022 thì trong thời gian cháu Mỹ sinh sống với ba thì cháu không được đi học, thường xuyên thấy ba nhậu say về nhà la mắng và đánh cháu. Bản thân cháu Mỹ có nguyện vọng được sống với mẹ.

Xét thấy bà N là người có việc làm và thu nhập ổn định. Bà N có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Do đó để đảm bảo cho sự phát triển tốt

về thể chất cả tinh thần của cháu Mỹ, cần giao cháu Mỹ cho bà N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp theo quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Ông P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con theo quy định của pháp luật mà bà N và các thành viên khác trong gia đình không ai được quyền cản trở.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà N không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét trong bản án này. Nếu sau này bà N có yêu cầu ông P cấp dưỡng thì sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[4] Về án phí: Bà Dương Phượng Ánh N phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Về áp dụng án lệ: Vụ án tranh chấp quyền nuôi con giữa bà Dương Phượng Ánh N và ông Mai Tấn P là vụ án Hôn nhân và Gia đình. Nghiên cứu tất cả án lệ do Tòa án nhân dân tối cao công bố, không có vụ nào tương tự như vụ án đang được xét xử. Vì vậy, HĐXX không áp dụng án lệ mà chỉ căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết vụ án.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 khoản 1 Điều 147, Khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14; tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Dương Phượng Ánh N.

Giao cho bà Dương Phượng Ánh N được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Mai Dương Hồng Mỹ, sinh ngày 30/01/2014.

Ông Mai Tấn P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà bà N và các thành viên khác trong gia đình không ai được cản trở.

2/ Về án phí: Bà Dương Phượng Ánh N phải chịu 300.000đồng án phí DSST, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà N đã nộp là 300.000đồng theo biên

lai số 009179 ngày 28/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức linh. Bà N đã nộp đủ án phí DSST.

3/ Về quyền kháng cáo: Báo cho nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày tòa án niêm yết bản án, để tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV & THA TAND tỉnh
- VKSND huyện
- Chi cục THADS huyện
- Các đương sự
- Lưu HS, VP./.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tuấn

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND H.Đức Linh;
- Chi cục THA H.Đức Linh;
- UBND xã Nam Chính;
- Các đương sự;
- Lưu./

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Huỳnh Thị Ngọc Thuận

